

Bài 55

KỸ THUẬT KÉO MÁU TRÊN PHIẾN KÍNH

MỤC TIÊU

- 1. Trình bày được mục đích của kéo máu trên phiến kính.*
- 2. Tiến hành được kỹ thuật kéo máu trên phiến kính đúng cách.*
- 3. Kể các yếu tố quan trọng trong việc tiến hành kỹ thuật kéo máu trên phiến kính chính xác.*

1. MỤC ĐÍCH

Để định bệnh và có kết quả nhanh chóng.

2. CHỈ ĐỊNH

- Tìm ký sinh trùng sốt rét: lấy máu lúc người bệnh lên cơn sốt.
- Tờ trùng: lấy máu lúc 12 giờ đêm hoặc 12 giờ trưa.

3. DỤNG CỤ

- 3 phiến kính: thật sạch và khô, lựa 1 kính có phiến nhẵn để làm kính kéo.
- Lamcette hoặc kim vô trùng.
- Bông cotton hoặc cotton iod.
- Gòn khô.
- Bút chì.
- Túi đựng rác thải y tế.

4. DỌN DỆP DỤNG CỤ

- Xử lý các dụng cụ theo đúng quy trình khử khuẩn và tiệt khuẩn.
- Tất cả các mẫu nghiệm phải dán nhãn và làm phiếu thử gửi lên phòng xét nghiệm ngay.

5. GHI HỒ SƠ

- Ngày giờ lấy máu thử.
- Ngày giờ gửi xét nghiệm.
- Tên điều dưỡng thực hiện.

6. NHỮNG ĐIỂM CẦN LƯU Ý

- Đùng làm giọt máu quá dày vì khi khô sẽ bị nứt và tróc ra khỏi kính. Giọt máu dày vừa phải là khi giọt máu còn ướt, đặt kính lên tờ báo nhìn thấy chữ in.
- Làn máu mỏng phải thật mỏng không có sọc và loang lổ.
- Các biên của làn máu phải nằm trên kính.

Bảng 55.1. Bảng kiểm hướng dẫn học kỹ năng lấy máu mao mạch

| STT | Nội dung | Ý nghĩa | Tiêu chuẩn cần đạt |
|-----|---|--|---|
| 1 | Báo và giải thích người bệnh. | Tiến hành được thuận lợi và an toàn. | Người bệnh an tâm hợp tác. |
| 3 | Mang găng tay sạch. | Bảo vệ cho nhân viên y tế tránh sự lây nhiễm từ người bệnh. | Mang găng tay theo cách sạch, cỡ găng phù hợp để thao tác được gọn gàng. |
| 4 | Sát khuẩn đầu ngón tay (ngón 4), hoặc dải tai của người bệnh. | Hạn chế sự nhiễm khuẩn từ vùng da xung quanh. Giữ an toàn nơi vị trí đâm kim. | Sát khuẩn rộng từ trong ra ngoài 5 cm với gòn cồn 70 ⁰ hoặc cồn iod. |
| 5 | Căng da đầu ngón tay hoặc trái tai, dùng Lamcette đâm nhanh nông qua da. | Giảm đau. | Động tác nhẹ nhàng. |
| 6 | Dùng gòn khô lau bỏ giọt máu đầu. | Mẫu nghiệm được thuần khiết. | Chú ý tránh sự lây nhiễm từ máu của người bệnh. |
| 7 | Bóp nhẹ ngón tay hoặc trái tai, cho giọt máu thứ hai và 3 lên lam kính (giọt mỏng, giọt đầy). | Giúp lấy mẫu nghiệm dễ dàng và không làm đau người bệnh. | Động tác nhẹ nhàng, nhanh tránh làm tổn thương sâu cho người bệnh. |
| 8 | Dùng bông cồn đè lên chỗ chích. | Tránh sự lây nhiễm qua lỗ chân kim. | Dùng gòn cồn ấn mạnh vùng tiêm để cầm máu. |
| 9 | Ghi tên người bệnh, số giường lên lam kính. | Tránh sự nhầm lẫn. | Ghi rõ họ, tên, tuổi, số giường trên lam kính. |
| 10 | Tháo găng tay, giúp người bệnh tiện nghi. | Giao tiếp. | Giúp người bệnh được tiện nghi. |
| 11 | Ghi hồ sơ, gửi tiêu bản lên phòng xét nghiệm ngay. | Theo dõi và quản lý người bệnh. | Ghi lại những công việc đã làm. |

Bảng 55.2. Bảng kiểm lượng giá thực hiện kỹ năng lấy máu mao mạch

| STT | Nội dung | Thang điểm | | |
|------------------------------|--|------------|---|---|
| | | 0 | 1 | 2 |
| 1 | Báo và giải thích người bệnh. | | | |
| 2 | Đặt người bệnh ở tư thế thuận tiện. | | | |
| 3 | Mang găng tay sạch. | | | |
| 4 | Sát khuẩn đầu ngón tay (ngón 4), hoặc dải tai của người bệnh. | | | |
| 5 | Căng da đầu ngón tay hoặc trái tai, dùng Lamcette đâm nhanh nông qua da. | | | |
| 6 | Dùng gòn khô lau bỏ giọt máu đầu. | | | |
| 7 | Bóp nhẹ ngón tay hoặc trái tai, cho giọt máu thứ hai và ba lên lam kính (giọt mỏng, giọt dày). | | | |
| 8 | Dùng bông cotton đè lên chỗ chích. | | | |
| 9 | Ghi tên người bệnh, số giường lên lam kính. | | | |
| 10 | Tháo găng tay, giúp người bệnh tiện nghi. | | | |
| 11 | Thu dọn dụng cụ, rửa tay. | | | |
| 12 | Ghi hồ sơ, gửi tiêu bản lên phòng xét nghiệm ngay. | | | |
| Tổng cộng | | | | |
| Tổng số điểm đạt được | | | | |